

BÀI 39: BẢNG THỐNG KÊ VÀ BIỂU ĐỒ TRANH**CHƯƠNG 9: DỮ LIỆU VÀ XÁC SUẤT THỰC NGHIỆM****MÔN: TOÁN – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG SÁCH BÀI TẬP - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Giải Bài 9.17 trang 69 SBT Toán 6 Kết nối tri thức với cuộc sống**

Bảng dưới đây cho biết chiều cao, cân nặng chuẩn của học sinh Việt Nam từ 10 tuổi đến 18 tuổi.

NAM		Tuổi	NỮ	
Chiều cao (cm)	Cân nặng (kg)		Chiều cao (cm)	Cân nặng (kg)
138,4	32	10	138,4	31,9
143,5	35,6	11	144	36,9
149,1	39,9	12	149,8	41,5
156,2	45,3	13	156,7	45,8
163,5	50,8	14	158,7	47,6
170,1	56,0	15	159,7	52,1
173,4	60,8	16	162,5	53,5
175,2	64,4	17	162,5	54,4
175,7	66,9	18	163	56,7

(Theo disabled-world.com)

a) Đơn vị đo chiều cao, cân nặng được sử dụng trong bảng trên là gì?

b) Chiều cao, cân nặng chuẩn tương ứng cho học sinh nam và nữ lớp 6 là bao nhiêu? Em có đạt được mức chuẩn này không?

Cách giải:

Đọc bảng số liệu

Chú ý: +Thời điểm trước Tết Dương lịch thì học sinh lớp 6 là 11 tuổi.

+Thời điểm sau Tết Dương lịch thì học sinh lớp 6 là 12 tuổi.

Lời giải:

a)Đơn vị đo chiều cao sử dụng trong bảng là: cm

Đơn vị đo cân nặng sử dụng trong bảng là: kg.

b)+Thời điểm trước Tết Dương lịch thì học sinh lớp 6 là 11 tuổi.

+Thời điểm sau Tết Dương lịch thì học sinh lớp 6 là 12 tuổi.

*Xét thời điểm đang học bài học này (sau Tết Dương lịch):

Chiều cao chuẩn tương ứng cho học sinh nam lớp 6 là: 149,1 cm, của nữ là: 149,8 cm.

Cân nặng chuẩn tương ứng cho học sinh nam lớp 6 là: 39,9 kg, của nữ là: 41,5 kg.

So sánh với chiều cao, cân nặng của em. Nếu thấp hơn mức chuẩn này thì em chưa đạt chuẩn.

Loigiaihay.com